| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN MỸ**<br>**TỈNH HƯNG YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 29/2023/QĐCNTTLH | *Yên Mỹ, ngày 12 tháng 5 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị thụ lý số 24/TB-TA ngày 26/4/2023.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 20/4/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con và tài sản của chị Lương Thị Diễm Q và anh Trịnh Văn H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26/4/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải là Lương Thị Diễm Q, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên và anh Trịnh Văn H, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn M, xã YP, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa chị Lương Thị Diễm Q, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên và anh Trịnh Văn H, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn M, xã YP, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Diễm Q và anh Trịnh Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Q và anh H đều xác định anh chị có 01 con chung là cháu Trịnh Anh T – sinh ngày 08/12/2022 hiện nay đang ở với Chị Q. Ly hôn, anh chị thỏa thuận Chị Q tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cháu T cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được quyền thăm, chăm sóc và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

Bên không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung; anh H, Chị Q, cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức chung: Chị Q và anh H không đề nghị tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**
**(đã ký)**
**Ngô Xuân Quỳnh**

***Nơi nhận:***
- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- UBND xã YP.
- Lưu.